

Bản án số: 27 /2017/HSST

Ngày 22 tháng 6 năm 2017

NHÂN DANH

NHÓC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hà

Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Minh Thiết, ông Trần Thành Đô.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 06 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2017/HSST ngày 05 tháng 06 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đăng C, sinh năm 1997. Tên gọi khác: Không có.

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: 11/12.

- Họ và tên bố: Trần Đăng D (đã chết);

- Họ và tên mẹ: Đồng Thị V,

- Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất.

- Vợ, con: Chưa có.

- Nhân thân, tiền án, tiền sự: Chưa có.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2017 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Ngọc Hg (tên gọi khác Tều), sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

2. Bà Đồng Thị V, sinh năm 1976.

Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang.(Có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Đăng C bị VKSND huyện Lạng Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 25/4/2017, tại đoạn đường tỉnh lộ 292 thuộc thôn 8, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện Lạng Giang lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Trần Đăng C, sinh năm 1997 ở A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 (ba) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, trong đó có 01 (một) đoạn màu xanh; 01 (một) đoạn màu trắng; 01 (một) đoạn màu trắng có kẻ sọc màu trắng, bên trong cả 03 đoạn ống nhựa đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroin do C tự nguyện lấy trong túi áo khoác phía dưới bên trái đang mặc giao nộp; 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc và 01 lọ nước cất novocain đều chưa qua sử dụng, do C tự nguyện lấy trong túi áo khoác phía dưới bên phải đang mặc giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng số IMEI 013404006219637; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ đen, BKS 98K5-4013.

Vật chứng thu giữ được nghi là ma túy, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã niêm phong gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 625/KL-PC54 ngày 26/04/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 phong bì thư có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: “Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 (ba) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó có: 01(một) đoạn ống nhựa màu xanh; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu trắng) đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,271 gam (BL 24).

Tại Cơ quan điều tra Trần Đăng C khai nhận: Bản thân C bị mắc nghiện ma túy từ khoảng tháng 9/2016. Khoảng 08 giờ ngày 25/04/2017, Châu đang ở nhà thì có Phạm Ngọc H (tên gọi khác là Tều hoặc Tều Tường), sinh năm 1987 ở thôn A, xã B, huyện C là bạn gọi điện thoại cho C rủ đi chơi, C đồng ý. C lấy xe mô tô BKS 98K5-4013 của gia đình đến nhà H. Gặp C, H bảo C chở H lên thị trấn Kép, khi đi đến quán nước ở khu vực gần cổng Công ty may thuộc xã B, H bảo C đỗ xe lại, H đưa cho C 300.000 đồng bảo C đi mua hộ H 03 cái (Châu hiểu là 03 tép ma túy Heroin), 01 xi lanh và 01 lọ nước cất, C đồng ý, còn H vào quán nước đợi. Sau đó, C đi xe mô tô lên khu vực gác ghi của đường sắt thuộc thị trấn Kép gặp một người đàn ông không quen biết, C hỏi mua của người đàn ông này 03 gói ma túy Heroin với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy, C giấu vào túi áo khoác phía dưới bên trái rồi đi đến hiệu thuốc ở ngã tư thị trấn Kép mua 01 chiếc xi lanh và 01 lọ nước cất hết số tiền 2000đ (là tiền của C) để vào túi áo khoác phía dưới bên phải rồi đi xe mô tô về quán nước nơi H đang ngồi chờ. Khi C về đến khu vực gần quán nước thì bị Công an huyện Lạng Giang kiểm tra bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy, C khai mua của người đàn ông không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối tượng Phạm Ngọc Hg (tên gọi khác là Tều), C khai là người đưa số tiền 300.000 đồng nhờ C đi mua ma túy, xi lanh và nước cất hộ. Ngoài lời khai của C thì không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất song H không thừa nhận nên không có căn cứ để xử lý đối với H.

Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 98K5-4310 đăng ký mang tên anh Trần Đăng D (bố C), khi chết đã để lại cho chị Đồng Thị V, sinh năm 1976, là mẹ C sử dụng. Ngày 25/4/2017, Châu tự ý lấy xe đi chị V không biết. Chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng C khai là của bố C cho Châu sử dụng. Qua điều tra xác minh xác định không liên quan đến việc phạm tội. Ngày 29/5/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chị V chiếc xe trên và chị V nhận hộ Châu chiếc điện thoại trên.

Về vật chứng của vụ án còn lại gồm: mẫu chất cục bột màu trắng 0,271 gam hoàn lại sau khi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT” bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên; 01 xi lanh nhựa và 01 lọ nước cất, Cơ quan điều tra chuyển cùng hồ sơ vụ án để giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra Trần Đăng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 33/KSĐT ngày 05/06/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo Trần Đăng C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Đăng C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và trình bày: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay bà Đồng Thị V có ý kiến: bà là mẹ của bị cáo C, chiếc xe máy C sử dụng đi mua ma túy là của gia đình bà, khi C lấy xe đi bà không biết, chiếc điện thoại Iphone 4 màu trắng là của bố C cho C, hiện nay bà đã nhận lại xe máy và nhận hộ C chiếc điện thoại di động.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã công bố lời khai tại cơ quan điều tra.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội vẫn giữ

nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trần Đăng C và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Đăng C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đăng C từ 20 tháng đến 24 tháng tù thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/04/2017.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a và đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư có ký hiệu "QT" bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang đựng mẫu chất cục bột màu trắng có trọng lượng 0,271 gam, 01 xi lanh nhựa và 01 lọ nước cất hoàn lại sau khi giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 3, Điều 6, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ. Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà, qua kết quả giám định, như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 25/4/2017, tại đoạn đường tỉnh lộ 292 thuộc thôn 8, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang Trần Đăng C, sinh năm 1997 ở A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép 03 đoạn ống nhựa bên trong đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,271 gam thì bị Công an huyện Lạng Giang kiểm tra bắt quả tang. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện với lỗi cố ý. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo theo tội danh khoản 1 Điều 194 là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Hành vi tàng trữ, mua bán các chất ma túy của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh 1 số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường

lây lan của một số căn bệnh xã hội. Vì vậy vụ án cần phải được xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội nhưng trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm này bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, cho nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định tội tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Bộ luật hình sự năm 2015 quy định tội tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng theo hướng dẫn tại nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội khoá 13 thì mặc dù Bộ luật Hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng các quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương thì thể hiện bị cáo C vẫn sống phụ thuộc vào gia đình, không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập hay tài sản nào khác, không có khả năng chấp hành hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy, khai mua của người đàn ông không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối tượng Phạm Ngọc H (tên gọi khác là Tều), C khai là người đưa số tiền 300.000 đồng nhờ C đi mua ma túy, xi lanh và nước cất hộ. Ngoài lời khai của C thì không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất song H không thừa nhận nên không có căn cứ để xử lý đối với H.

Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 98K5-4310 đăng ký mang tên anh Trần Đăng D (bố C), khi chết đã để lại cho chị Đồng Thị V, là mẹ C sử dụng. Ngày 25/4/2017, C tự ý lấy xe đi chị V không biết. Chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng C khai là của bố C cho C sử dụng. Qua điều tra xác minh xác định không liên quan đến việc phạm tội. Ngày 29/5/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chị V chiếc xe trên và chị V nhận hộ C chiếc điện thoại trên.

Về vật chứng của vụ án gồm:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT” bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang đựng mẫu chất cục bột màu trắng có trọng lượng 0,271 gam, 01 xi lanh nhựa và 01 lọ nước cất hoàn lại sau khi giám định.

Áp dụng Điều 3, Điều 6, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng theo quy định chung.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Đăng C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự. Điều 76; Điều 99; Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 6, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

Bị cáo Trần Đăng C02 (Hai) năm tù, thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/04/2017.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT” bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang đựng mẫu chất cục bột màu trắng có trọng lượng 0,271 gam, 01 xi lanh nhựa và 01 lọ nước cất hoàn lại sau khi giám định.

Về án phí : Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ọc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ọc thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự đ- ọc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Lạng Giang;
- Công an huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Bị cáo; ĐS, l- u.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Hà